

Bản án số: 27/2025/KDTM-ST

Ngày: 21-5-2025

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán điện

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Hồng Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Chí
- Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyền là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Duy Bảo Chinh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 21 tháng 5 năm 2025, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 09/2025/TLST-KDTM ngày 12 tháng 02 năm 2025 về: “Tranh chấp hợp đồng mua bán điện” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2025/QĐXXST-KDTM ngày 05 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổng công ty Đ Thành phố Hồ Chí Minh TNHH; trụ sở: số 35 đường T, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Khắc N, sinh năm 1970; địa chỉ liên lạc: số 368 đường Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (giấy ủy quyền số 554/GUQ-PCGV ngày 10/4/2025). Vắng mặt

Bị đơn: Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Quảng cáo QT; trụ sở chính: số 1396/23/35 đường L, Phường F (Phường 13 cũ), quận G Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện pháp luật: Ông Phạm Ngọc Q, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú: số 1396/23/35 đường L, Phường F (Phường 13 cũ), quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thành phố Đà Nẵng). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Tổng công ty Đ Thành phố Hồ Chí Minh TNHH và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn - ông Nguyễn Khắc N trình bày:

Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Quảng cáo QT (viết tắt là Công ty QT) và Tổng công ty Đ Thành phố Hồ Chí Minh TNHH (viết tắt là Tổng công ty Đ) ký hợp đồng mua bán điện số 24/000268 ngày 19/01/2024; có mã khách hàng PE13000187310; địa điểm sử dụng điện: số 1416/2 đường Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và ký hợp đồng mua bán điện số 21/000848 ngày 26/5/2021; có mã khách hàng PE13000240580; địa điểm sử dụng điện: số 48 đường số 5 (số mới là 1396/23/35) đường Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình sử dụng điện, Công ty QT còn nợ Tổng công ty Đ như sau:

- Công ty QT có mã khách hàng PE13000240580 còn nợ tiền điện tháng 5/2024 và tháng 6/2024 (kỳ 6/2024 và kỳ 7/2024) tại địa điểm sử dụng điện số 48 đường số 5 (số mới là 1396/23/35) đường Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là 55.402.703 đồng (trong đó, tiền điện là 54.489.367 đồng; phí đóng cắt điện là 105.840 đồng; lãi chậm trả là 807.496 đồng).

- Công ty QT có mã khách hàng PE1300018731002 còn nợ tiền điện tháng 5/2024 và tháng 6/2024 (kỳ 6/2024 và kỳ 7/2024) tại địa điểm sử dụng điện số 1416/2 đường Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là 85.407.938 đồng (trong đó, nợ tiền điện là 84.453.720 đồng; phí đóng cắt điện là 105.840 đồng; lãi chậm trả là 848.378 đồng).

- Công ty Điện lực Gò Vấp đã gửi cho Công ty QT các thông báo về ngừng cung cấp điện vào các ngày 20/6/2024, 26/6/2024, 08/7/2024 và thông báo về việc nợ tiền điện chưa thanh toán ngày 08/7/2024 nhưng Công ty QT vẫn không trả tiền điện còn nợ.

Vì vậy, Tổng công ty Đ khởi kiện yêu cầu:

Công ty QT trả cho Tổng công ty Đ tiền điện tháng 5/2024 và tháng 6/2024 còn nợ theo hợp đồng mua bán điện số 24/000268 ngày 19/01/2024 là 55.402.703 đồng (trong đó, nợ tiền điện là 54.489.367 đồng; phí đóng cắt điện là 105.840 đồng; lãi chậm trả là 807.496 đồng) và tiền điện tháng 5/2024 và tháng 6/2024 còn nợ theo hợp đồng mua bán điện số 21/000848 ngày 26/5/2021 là 85.407.938 đồng (trong đó, nợ tiền điện là 84.453.720 đồng; phí đóng cắt điện là 105.840 đồng; lãi chậm trả là 848.378 đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Ông Phạm Ngọc Q là người đại diện hợp pháp của Công ty QT không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Thẩm phán xác định đúng quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án và đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng qui định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Tổng công ty Đ khởi kiện yêu cầu Công ty QT trả tiền điện còn nợ theo 02 hợp đồng mua bán điện đã ký. Công ty QT có trụ sở tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng mua bán điện, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về người tham gia tố tụng:

Ông Nguyễn Khắc N và ông Phạm Ngọc Q có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét, Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông Q nhưng ông Q không nộp (*gửi*) cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình. Theo khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc”.

Căn cứ Quyết định nhập vụ án dân sự số 10/2025/QĐST-KDTM ngày 25/3/2025, Chánh án Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhập vụ án kinh doanh thương mại số 10/2025/TLST-KDTM ngày 12/02/2025 vào vụ án kinh doanh thương mại số 09/2025/TLST-KDTM ngày 12/02/2025 nên Hội đồng xét xử giải quyết yêu cầu khởi kiện của Tổng công ty Đ đối với số tiền Công ty QT còn nợ theo Hợp đồng mua bán điện số 24/000268 ngày 19/01/2024 và Hợp đồng mua bán điện số 21/000848 ngày 26/5/2021.

Căn cứ vào 02 Hợp đồng mua bán điện nêu trên; các thông báo về ngừng cung cấp điện vào các ngày 20/6/2024, 26/6/2024, 08/7/2024 và thông báo về việc nợ tiền điện chưa thanh toán ngày 08/7/2024, Hội đồng xét xử xác định Tổng công ty Đ đã thực hiện việc cung cấp điện cho Công ty QT tại địa điểm sử dụng điện số 48 đường số 5 (số mới là 1396/23/35) đường Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và địa điểm sử dụng điện: số 48 đường số 5 (số mới là 1396/23/35) đường Lê Đức Thọ, Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty QT còn nợ tiền điện tại các địa điểm sử dụng điện này là có thật.

Xét, Tổng công ty Đ yêu cầu Công ty QT trả tiền điện tháng 5/2024 và tháng 6/2024 còn nợ theo hợp đồng mua bán điện số 24/000268 ngày 19/01/2024 là 55.402.703 đồng (*trong đó, tiền điện là 54.489.367 đồng; phí đóng cắt điện là 105.840 đồng; lãi chậm trả là 807.496 đồng*) và tiền điện tháng 5/2024 và tháng 6/2024 còn nợ theo hợp đồng mua bán điện số 21/000848 ngày 26/5/2021 là 85.407.938 đồng (*trong đó, nợ tiền điện là 84.453.720 đồng; phí đóng cắt điện là 105.840 đồng; lãi chậm trả là 848.378 đồng*) là phù hợp với quy định tại Điều 50 của Luật Thương mại nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét, Công ty QT vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã lâu nên Hội đồng xét xử buộc Công ty QT trả toàn bộ số tiền điện còn nợ ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Xét, Tổng công ty Đ và Công ty QT có thỏa thuận về tiền lãi chậm trả tại khoản 1.8 Điều 1 và điểm b khoản 10.4 Điều 10 của Hợp đồng mua bán điện số 24/000268 ngày 19/01/2024 và điểm a khoản 2 Điều 6 tại các điều khoản chung của Hợp đồng mua bán điện số 21/000848 ngày 26/5/2021. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, Hội đồng xét xử buộc Công ty QT phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng mua bán điện nêu trên kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí. Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 5, 42, 91, 147, 195, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 85 của Luật Thương mại năm 2005;
- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008;

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Quảng cáo QT có nghĩa vụ trả cho Tổng công ty Đ Thành phố Hồ Chí Minh TNHH tổng số tiền điện tháng 5/2024 và tháng 6/2024 còn nợ theo hợp đồng mua bán điện số 24/000268 ngày 19/01/2024 và hợp đồng mua bán điện số 21/000848 ngày 26/5/2021 là 139.810.641 (một trăm ba mươi chín triệu tám trăm mười ngàn sáu trăm bốn mươi một) đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, (trong đó: tiền điện còn nợ theo hợp đồng mua bán điện số 24/000268 ngày 19/01/2024 là 55.402.703 đồng và tiền điện còn nợ theo hợp đồng mua bán điện số 21/000848 ngày 26/5/2021 là 85.407.938 đồng).

Kể từ ngày 22/5/2025 cho đến khi thi hành án xong, Công ty QT phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong 02 hợp đồng mua bán điện nêu trên.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Tổng công ty Đ Thành phố Hồ Chí Minh TNHH được nhận lại số tiền tạm nộp án phí khi khởi kiện là 3.000.000 (ba triệu) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24P số 0057286 ngày 12/02/2025 và số tiền tạm nộp án phí khi khởi kiện là 3.000.000 (ba triệu) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24P số 0057287 ngày 12/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Quảng cáo QT phải nộp tiền án phí là 6.990.532 (sáu triệu chín trăm chín mươi ngàn năm trăm ba mươi hai) đồng.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Thành viên
Hội đồng xét xử**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Châu Thị Hồng Đào

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Hồng Đào

\

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thị Hồng Đào

